TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA ĐÀN
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:70/2020/HSST
Ngày: 26/11/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN – TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Viết Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quốc Tú và ông Vi Văn Tiệp

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Thanh - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Nghĩa Đàn – tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn – tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Ông Hồ Diên Khoa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn – tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 69/2020/HSST ngày 11 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Hà Văn S - Tên gọi khác: không; Sinh ngày 13 tháng 10 năm 1995, Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: xóm Khe S, xã Nghĩa L, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Hà Văn Tr, sinh năm 1950 và bà Hà Thị L, sinh năm 1952; Vợ: Vi Thị, sinh năm 1995; Con: Có 01 con sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ, giam từ ngày 03/09/2020 đến nay. Có mặt.

- Người bị hại:

1. Anh Nguyễn Xuân Th, sinh năm 1974. Vắng mặt

Trú tại: xóm Khe S, xã Nghĩa L, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.

2. Chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1982. Có mặt.

Trú tại: xóm Khe S, xã Nghĩa L, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.

3. Cháu Nguyễn Thị Thanh Th, sinh năm 2006. Vắng mặt.

Trú tại: xóm Khe S, xã Nghĩa L, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện hợp pháp cho cháu Th: chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1982 là mẹ đẻ. Có mặt.

Trú tại: xóm Khe S, xã Nghĩa L, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.

- Người làm chứng:

1.Chị Vi Thị Lý M, sinh năm 2001;Trú tại: Thôn H, xã Xuân B, huyện Như X, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

2. Anh Lương Văn B, sinh năm 1992; Trú tại: xóm Khe S, xã Nghĩa L, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ sáng ngày 03/09/2020, Hà Văn S đi vệ sinh thì thấy hành lang gia đình anh Nguyễn Xuân Th, trú tại xóm Khe S, xã Nghĩa L, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An là hàng xóm của S đang bật điện sáng. Nghĩ mọi người trong gia đình anh Th đã ngủ nên Hà Văn S trèo tường vào nhà anh Th để trộm cắp tài sản. Sau khi vào nhà S đi qua phòng khách đến phòng ngủ thấy vợ chồng anh Th đang ngủ. S lấy một chiếc điện thoại di động Sam Sung J3Pro của anh Th đặt trên két sắt cho vô túi quần rồi tiếp tục lục lọi trong túi quần vải màu vàng để sát chân giường chị Nguyễn Thị V lấy toàn bộ số tiền của chị V cho vào túi quần sau đó S đi vào phòng ngủ cuối cùng thấy cửa hé mở. S đi vào thấy 02 con của anh Th đang ngủ, Hà Văn S đi về phía bàn học thấy có một chiếc điện thoại di động OPPO A83 màu hồng của cháu Nguyễn Thị Thanh Th (con của vợ chồng anh Th) để trên bàn S cho vào túi quần sau tiến đến giường ngủ lấy một chiếc điện thoại Sam Sung A20 của chị Nguyễn Thị V để trên giường. Sau khi lấy được số tài sản trên S trèo tường trở về nhà và đếm số tiền đếm được là 2.370.000 đồng. Do trước đó có nợ anh Lương Văn B ở xóm Khe S, huyện Nghĩa Đàn 1.000.000 đồng nên S đưa chiếc điện thoại Sam Sung A20 cho anh Lương Văn B mục đích làm tin khi nào có tiền trả nợ sẽ lấy lại điện thoại. Chiếc điện thoại OPPO A83 và chiếc điện thoại Sam Sung J3Pro S cất giấu ở vườn nhà bố mẹ vợ. Số tiền 2.370.000 đồng Hà Văn S tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 15 ngày 11/9/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự kết luận:

- 01(một) Chiếc điện thoại OPPO A83, màu hồng, điện thoại đã qua sử dụng, có giá trị tại thời điểm mất trộm ngày là 1.500.000 đồng.
- 01(một) chiếc điện thoại Sam Sung A20, màu xanh, điện thoại đã qua sử dụng, có giá trị tại thời điểm bị mất là 1.700.000 đồng.
- 01(một) chiếc điện thoại Sam Sung J3Pro, màu bạc, điện thoại đã qua sử dụng, có giá trị tại thời điểm bị mất là 1.000.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản mà Hà Văn S trộm cắp ngày 03/09/2020 là 6.570.000 đồng.

Cáo trạng số 70/CT-VKS-HS ngày 09 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn đã truy tố bị cáo Hà Văn S về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Nghĩa Đàn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Hà Văn S từ 06 – 07 tháng tù. Về dân sự: Người bị hại đã được trả lại tài sản không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên miễn xét.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng

cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghĩa Đàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo Hà Văn S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra và đã được thẩm tra lại tại phiên tòa hôm nay. Từ đó xác định được: khoảng 01 giờ sáng ngày 03/09/2020, Hà Văn S đã lén lút vào nhà anh Nguyễn Xuân Th, trú tại xóm Khe S, xã Nghĩa L, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An là hàng xóm của S lấy trộm một chiếc điện thoại di động Sam Sung J3Pro của anh Nguyễn Xuân Th, 2.370.000 đồng, 01 chiếc điện thoại Sam Sung A20 của chị Nguyễn Thị V và 01chiếc điện thoại di động OPPO A83 màu hồng của cháu Nguyễn Thị Thanh Th (con của vợ chồng anh Th). Sau khi lấy được số tài sản trên S đưa chiếc điện thoại Sam Sung A20 cho anh Lương Văn B mục đích làm tin khi nào có tiền trả nợ sẽ lấy lại điện thoại. Chiếc diện thoại OPPO A83 và chiệc điện thoại Sam Sung J3Pro S cất giấu ở vườn nhà bố mẹ vợ, số tiền 2.370.000 đồng S tiêu xài cá nhân hết.. Tổng tài sản mà Hà Văn S chiếm đoạt có giá trị là 6.570.000 đồng. Như vậy, Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Hà Văn S đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như cáo trạng quy kết là có căn cứ pháp luật.

Đây là vụ án do bị cáo Hà Văn S thực hiện với lỗi cố ý đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của anh Nguyễn Xuân Th, chị Nguyễn Thị V và cháu Nguyễn Thị Thanh Th gây mất trật tự trị an tại địa phương do vậy cần phải xử lý nghiêm.

Xét tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Xét tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại, sau khi phạm tội đã ra đầu thú. Bố đẻ của bị cáo có công với nước được tặng thưởng huân chương. Người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s, i khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về nhân thân: bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự trên cơ sở cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, kết hợp với việc xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên áp dụng điều 54 bộ luật hình sự xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Về dân sự: Tại phiên tòa những người bị hại là chị Nguyễn Thị V có mặt khai trình bày đã được trả lại tài sản, anh Nguyễn Xuân Th, cháu Nguyễn Thị Thanh Th vắng mặt nhưng có lời khai đã nhận lại tài sản. Những người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hà Văn S phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s, i khoản 1 khoản 2 Điều 51; điều 54, điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hà Văn S 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/09/2020.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Buộc bị cáo Hà Văn S phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người bị hại chị V được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt người bị hại anh Th, cháu Th được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lê Viết Hà

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND cấp xã nơi b/c cư trú;
- Sở Tư pháp;
- TAND tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các thành viên hội đồng xét xử **Thẩm phán chủ tọa phiên tòa**

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lê Viết Hà

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện;
- Người bị hại; Người có QLNV liên quan
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND cấp xã nơi b/c cư trú;
- Sở Tư pháp;
- TAND tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.